|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**Số: 10/2020/NQ-HĐND |  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lào Cai, ngày 04 tháng 12 năm 2020* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác**

 **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với dân quân tự vệ;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số*[*34/2019/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2013-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-92-2009-nd-cp-chuc-danh-so-luong-180933.aspx)*ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi một số nội dung của Quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 259/BC-BPC ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1**. **Sửa đổi một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác**

1. Khoản 1 Điều 3 được sửa đổi như sau:

“1. Số lượng: Được bố trí 03 người cho các chức danh Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận và một số chức danh khác theo quy định tại các Nghị định, Quyết định của Chính phủ”.

2. Điểm b khoản 2 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được kiêm nhiệm một trong ba chức danh là người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận) và các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố (gồm Công an viên, Thôn đội trưởng, nhân viên Y tế thôn bản; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố*.* Kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm.”

3. Khoản 2 Điều 5 được sửa đổi như sau:

“2. Ban công tác Mặt trận và các Chi hội Phụ nữ, Chi hội Nông dân, Chi hội Cựu chiến binh và Đoàn thanh niên ở các thôn, tổ dân phố thuộc các xã, phường, thị trấn: Mức hỗ trợ là 3.000.000 đồng/tổ chức/năm”*.*

4. Bãi bỏ khoản 1 Điều 6.

5. Điểm a khoản 2 Điều 6 được sửa đổi như sau:

“a) Dân quân tự vệ khi được huy động làm nhiệm vụ quy định tại Điều 5 Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 theo quyết định của cấp có thẩm quyền; dân quân thường trực sẵn sàng chiến đấu tại các địa bàn trọng điểm về quốc phòng - an ninh được trợ cấp ngày công bằng hệ số 0,08/mức lương cơ sở”.

**Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Uỷ ban nhân dân tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- UBTV Quốc hội, Chính phủ;- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Quốc phòng, Công an;- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;- TT.HĐND, UBND các huyện, TX, TP;- VP. TU, HĐND, UBND tỉnh;- Báo Lào Cai; Công báo Lào Cai;- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;- Các Chuyên viên;- Lưu: VT, PC. |  **CHỦ TỊCH** (Đã ký) **Đặng Xuân Phong** |